



**LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ
VIỆT NAM**

Số: /QĐ-LĐBĐVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

(Dự thảo)

QUY CHẾ

Bầu cử Liên đoàn Bóng đá Việt Nam

Căn cứ Quyết định số 178-CT ngày 03 tháng 7 năm 1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập Liên đoàn Bóng đá Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 660/QĐ-BNV ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với việc bầu cử trong Đại hội Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN).

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Bầu cử trong Đại hội LĐBĐVN được thực hiện theo nguyên tắc khách quan, dân chủ, công khai, minh bạch, bình đẳng và trực tiếp.
2. Việc thành lập Ban Bầu cử và quá trình bầu cử của LĐBĐVN được thực hiện theo Điều lệ LĐBĐVN, Quy chế này một cách độc lập, không bị tác động của bất kỳ bên thứ ba.
3. Các Ban của LĐBĐVN sẽ tiếp tục thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của mình cho tới khi kết thúc quá trình bầu cử.

Điều 3. Bầu cử

1. Chỉ đại biểu được tổ chức Thành viên của LĐBĐVN đăng ký quyền biểu quyết và bầu cử bằng văn bản với LĐBĐVN mới có quyền biểu quyết và bầu cử tại Đại hội. Mỗi tổ chức thành viên chỉ được đăng ký 01 đại biểu đại diện có quyền biểu quyết và bầu cử tại Đại hội LĐBĐVN.
2. Việc bầu cử được tiến hành bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc bằng hình thức giơ thẻ (thẻ màu xanh là đồng ý, thẻ màu đỏ là không đồng ý).
3. Việc bầu cử của LĐBĐVN được thực hiện theo Điều lệ LĐBĐVN, Quy chế này và do Ban Bầu cử giám sát.

Chương II

BAN BẦU CỬ

Điều 4. Các nguyên tắc cơ bản

1. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Quy chế này và các văn bản có liên quan của LĐBĐVN.

2. Thành viên của Ban Bầu cử không được là:

- a) Ứng cử viên của chức danh được bầu tại Đại hội;
- b) Đại biểu đại diện tổ chức thành viên có ứng cử viên của chức danh được bầu tại Đại hội;
- c) Họ hàng, quan hệ huyết thống hoặc quan hệ hôn nhân với ứng cử viên của chức danh được bầu tại Đại hội;
- d) Có mối quan hệ về lợi ích kinh tế với ứng cử viên của chức danh được bầu tại Đại hội; hoặc có căn cứ cho thấy sự không khách quan khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình;
- e) Quan chức nhà nước.

Điều 5. Ban Bầu cử

1. Các thành viên Ban bầu cử do Ban Chấp hành đề xuất và được Đại hội LDBĐVN thông qua gồm: 01 Trưởng Ban, 01 Phó Trưởng Ban và tối đa 03 uỷ viên.

2. Tổng Thư ký LDBĐVN là thư ký của Ban Bầu cử, có nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ công việc hành chính và hậu cần cho Ban Bầu cử.

3. Các thành viên của Ban Bầu cử phải thông báo ngay việc không thể thực hiện công việc của mình để đảm bảo thay thế bằng thành viên khác không làm ảnh hưởng đến việc bầu cử.

4. Ban Bầu cử được các thành viên của bộ phận hành chính của LDBĐVN hỗ trợ với điều kiện các thành viên này không phải là ứng cử viên của chức danh được bầu tại Đại hội.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Bầu cử

1. Tổ chức, hướng dẫn, giám sát việc bầu cử tại Đại hội LDBĐVN theo quy định của Điều lệ LDBĐVN, Quy chế này và các quy định, hướng dẫn của Liên đoàn Bóng đá quốc tế (FIFA), Liên đoàn Bóng đá châu Á (AFC).

b) Kiểm phiếu bầu và công bố kết quả bầu cử;

c) Quyết định vấn đề liên quan tới phiếu hợp lệ, không hợp lệ và thủ tục bỏ phiếu tại Đại hội LDBĐVN;

d) Các nhiệm vụ khác để đảm bảo thực hiện quy trình bầu cử thuận lợi và hiệu quả.

Chương III

CÁC ỨNG CỬ VIÊN

Điều 8. Tiêu chuẩn các ứng cử viên

1. Uỷ viên Ban chấp hành:

- Phải là công dân Việt Nam từ 25 (hai mươi lăm) tuổi trở lên;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm trong công việc;
- Hiểu biết và có kinh nghiệm trong hoạt động bóng đá hoặc hoạt động thể thao chuyên nghiệp;

- Có năng lực quản lý, chỉ đạo và điều hành;
- Tự nguyện và có khả năng bố trí thời gian để tham gia các hoạt động của Ban Chấp hành LDBĐVN;
- Được các tổ chức thành viên tín nhiệm;
- Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành kỷ luật, án phạt.

2. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch LDBĐVN:

Ngoài các tiêu chuẩn của ủy viên Ban Chấp hành LDBĐVN, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch LDBĐVN phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định của LDBĐVN.

3. Trưởng Ban và các thành viên của Ban Kiểm tra phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định của LDBĐVN.

Điều 9. Danh sách các ứng cử viên

1. Danh sách các ứng cử viên được đề cử vào các chức danh được bầu tại Đại hội LDBĐVN do Ban Tổ chức Đại hội tổng hợp trên cơ sở văn bản đề cử hợp lệ của các tổ chức thành viên. Danh sách này được thông báo tới các tổ chức thành viên và Ủy viên Ban Chấp hành trước khi tiến hành Đại hội.

2. Trước khi tiến hành Đại hội, nếu ứng cử viên muốn rút tên khỏi danh sách đề cử phải có văn bản gửi Ban Tổ chức Đại hội. Tại Đại hội, nếu có ứng cử viên xin rút tên khỏi danh sách đề cử thì phải ghi đầy đủ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác và ký tên vào mẫu Phiếu xin rút tên khỏi danh sách đề cử trước khi bầu cử..

3. Danh sách các ứng cử viên được xếp thứ tự theo vần A, B, C; nếu có nhiều người trùng tên thì xếp theo họ, nếu trùng cả họ thì xếp theo tên đệm, nếu cả ba dữ kiện này đều trùng thì người có tuổi cao hơn được xếp tên trên.

4. Số lượng các ứng cử viên trong danh sách bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra phải bằng hoặc nhiều hơn số lượng cần bầu.

Chương IV

THỦ TỤC BẦU CỬ

Điều 10. Phiếu bầu

1. Phiếu bầu in họ và tên những người trong danh sách bầu cử; có chữ ký của Trưởng Ban Bầu cử và đóng dấu của LDBĐVN ở góc trái phía trên của phiếu bầu. Phiếu bầu được chia làm 5 cột là:

STT	Họ và tên	Chức vụ, Đơn vị công tác	Đồng ý	Không đồng ý
...	...	...	...	...

Người bầu cử đánh dấu √ hoặc X hoặc + vào ô đồng ý hoặc ô không đồng ý tương ứng với họ và tên từng người trong danh sách bầu cử.

2. Phiếu bầu cho mỗi chức danh ở mỗi vòng bầu cử phải có màu sắc khác nhau (mẫu phiếu bầu phát cho các đại biểu tham khảo và viết nháp màu trắng).

3. Trường hợp muốn đổi phiếu bầu phải được Trưởng ban Bầu cử cho phép, Ban Bầu cử huỷ phiếu bầu cũ và phát phiếu bầu mới.

4. Phiếu hợp lệ hoặc không hợp lệ:

a) Phiếu hợp lệ:

- Là phiếu do Ban Bầu cử phát ra;
- Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số lượng cần bầu;
- Phiếu đánh dấu $\checkmark$ hoặc X hoặc + vào **Ô Đồng Ý** cho từng ứng cử viên được bầu và **Ô Không Đồng Ý** cho từng ứng cử viên không được bầu, đảm bảo tương ứng với họ và tên của từng ứng cử viên trong danh sách bầu cử.

b) Phiếu không hợp lệ:

- Là phiếu không do Ban Bầu cử phát ra;
- Phiếu bầu nhiều hơn số lượng cần bầu;
- Phiếu không bầu cho ai (đánh dấu $\checkmark$ hoặc X hoặc + vào tất cả các ô không đồng ý);
- Phiếu đánh dấu $\checkmark$ hoặc X hoặc + vào cả ô đồng ý và ô không đồng ý tương ứng với họ và tên một người trong danh sách bầu cử;
- Phiếu không đánh dấu $\checkmark$ hoặc X hoặc + vào ô đồng ý hoặc ô không đồng ý tương ứng với họ và tên một người trong danh sách bầu cử;
- Phiếu bầu người ngoài danh sách bầu cử;
- Phiếu bị sửa chữa hoặc tẩy xóa;
- Phiếu trắng;
- Phiếu có đánh dấu hoặc dùng nhiều loại mực;
- Phiếu ký tên hoặc viết thêm.

Điều 11. Hòm phiếu

1. Hòm phiếu được làm bằng vật liệu trong suốt.
2. Trước khi bắt đầu thủ tục bầu cử, hòm phiếu được mở công khai trước các đại diện của tổ chức thành viên. Hòm phiếu được đóng lại và được đặt tại vị trí dễ quan sát trong Hội trường nơi diễn ra bầu cử để Đại hội giám sát.

3. Thành viên Ban Bầu cử có trách nhiệm giám sát hòm phiếu trong suốt quá trình bầu cử.

Điều 12. Bàn ghi phiếu

Bàn ghi phiếu được đặt gần hòm phiếu và bàn phát phiếu bầu để thuận tiện và đảm bảo việc bầu cử được bảo mật.

Điều 13. Thể thức bầu cử

1. Bầu cử được thực hiện bằng hình thức giơ thẻ trong trường hợp bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng Ban Kiểm tra nếu chỉ có 01 (một) ứng cử viên, ứng cử viên trúng cử phải được trên 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội giơ thẻ đồng ý.

2. Bầu cử được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín trong các trường hợp sau:

a) Bầu Chủ tịch:

- Số lượng bầu: 01 người

- Bầu Chủ tịch trong trường hợp có 02 (hai) ứng cử viên trong vòng bỏ phiếu đầu tiên, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ.

- Bầu Chủ tịch trong trường hợp có nhiều hơn 02 (hai) ứng cử viên trong vòng bỏ phiếu đầu tiên, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ. Nếu sau vòng bỏ phiếu đầu tiên không có ứng cử viên nào trúng cử thì hai ứng cử viên có số phiếu đồng ý cao nhất sẽ tham gia vòng bỏ phiếu tiếp theo, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ.

- Ứng cử viên không trúng cử chức danh Chủ tịch có quyền ứng cử vào chức danh Phó Chủ tịch theo danh sách đề cử hoặc Ủy viên Ban Chấp hành ở những lần bầu tiếp theo.

b) Bầu các Phó Chủ tịch:

- Số lượng bầu: 03 (ba) người theo các chức danh sau:

+ Phó Chủ tịch phụ trách chuyên môn: 01 (một) người.

+ Phó Chủ tịch phụ trách tài chính và vận động tài trợ: 01 (một) người.

+ Phó Chủ tịch phụ trách truyền thông và đối ngoại: 01 (một) người.

- Một ứng cử viên chỉ được ứng cử một chức danh Phó Chủ tịch.

- Bầu các Phó Chủ tịch được tiến hành đồng thời.

- Bầu Phó Chủ tịch trong trường hợp có 02 (hai) ứng cử viên trong vòng bỏ phiếu đầu tiên, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ.

- Bầu Phó Chủ tịch trong trường hợp có nhiều hơn 02 (hai) ứng cử viên trong vòng bỏ phiếu đầu tiên, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ. Nếu sau vòng bỏ phiếu đầu tiên không có ứng cử viên nào trúng cử thì hai ứng cử viên có số phiếu hợp lệ đồng ý cao nhất sẽ tham gia vòng bỏ phiếu tiếp theo, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ.

- Ứng cử viên không trúng cử chức danh Phó Chủ tịch có quyền ứng cử vào chức danh Ủy viên Ban Chấp hành ở lần bầu Ban Chấp hành.

3 D
ÁP HẠN
*

c) Bầu các Ủy viên Ban Chấp hành:

- Số lượng: 13 người (ngoài chức danh Chủ tịch và các Phó Chủ tịch).

- Ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ trong lần bỏ phiếu đầu tiên, lấy theo thứ tự từ người có số phiếu cao nhất đến khi đủ số lượng 13 Ủy viên Ban Chấp hành. Nếu trong lần bỏ phiếu đầu tiên chưa bầu đủ số lượng Ủy viên BCH thì sẽ tiến hành bỏ phiếu lần thứ hai, các vị trí còn lại trúng cử dựa trên số phiếu hợp lệ đồng ý cao hơn. Nếu trong lần bỏ phiếu thứ hai có từ 02 ứng cử viên trở lên có cùng số phiếu hợp lệ đồng ý dẫn đến số lượng được bầu nhiều hơn số lượng cần bầu thì sẽ tổ chức bỏ phiếu cho những ứng cử viên có cùng số phiếu cho đến khi bầu đủ số lượng Ủy viên Ban Chấp hành.

d) Bầu Trưởng Ban Kiểm tra:

- Số lượng 01 người.

- Bầu Trưởng Ban Kiểm tra trong trường hợp có 02 (hai) ứng cử viên trong vòng bỏ phiếu bầu đầu tiên, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ.

- Bầu Trưởng Ban Kiểm tra trong trường hợp có nhiều hơn 02 (hai) ứng cử viên trong vòng bỏ phiếu đầu tiên, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ. Nếu sau vòng bỏ phiếu đầu tiên không có ứng cử viên nào trúng cử thì hai ứng cử viên có số phiếu hợp lệ đồng ý cao nhất sẽ tham gia vòng bỏ phiếu tiếp theo, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ.

- Ứng cử viên không trúng cử chức danh Trưởng Ban Kiểm tra có quyền ứng cử vào chức danh Ủy viên Ban Kiểm tra ở lần bầu Ủy viên Ban Kiểm tra.

đ) Bầu các Ủy viên Ban Kiểm tra:

- Số lượng 02 người.

- Ứng cử viên trúng cử phải được trên phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ trong lần bỏ phiếu đầu tiên, lấy theo thứ tự từ người có số phiếu cao nhất đến khi đủ số lượng cần bầu.

- Nếu sau lần bỏ phiếu đầu tiên có 01 (một) ứng cử viên trúng cử thì hai ứng cử viên có số phiếu hợp lệ đồng ý cao nhất sẽ tham gia vòng bỏ phiếu thứ hai, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ; hoặc

- Nếu sau lần bỏ phiếu đầu tiên không có ai trúng cử thì ba ứng cử viên có số phiếu hợp lệ đồng ý cao nhất sẽ tham gia vòng bỏ phiếu thứ hai, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ.

- Nếu trong lần bỏ phiếu thứ hai có từ 02 (hai) ứng cử viên cuối cùng trở lên có số phiếu hợp lệ đồng ý bằng nhau dẫn đến số lượng được

bầu nhiều hơn số lượng cần bầu thì tổ chức bầu lại số người đó, ứng cử viên trúng cử phải được phiếu đồng ý trên 1/2 (một phần hai) tổng số phiếu hợp lệ.

Điều 14. Bỏ phiếu

1. Trưởng Ban Bầu cử sẽ hướng dẫn cụ thể thủ tục bỏ phiếu (hòm phiếu, phiếu bầu, phiếu hợp lệ và không hợp lệ, kiểm phiếu, tỉ lệ đa số theo yêu cầu, kết quả...) và trích dẫn các điều khoản liên quan trong Quy chế này.

2. Trưởng Ban Bầu cử gọi tên lần lượt từng đại biểu có quyền bầu cử tại Đại hội LDBĐVN trong danh sách theo nhóm tổ chức thành viên sắp xếp theo thứ tự A, B, C và mời đại biểu đó lên phía trước Hội trường nơi diễn ra bầu cử.

3. Sau khi được mời lên, đại biểu đến bàn nhận phiếu bầu và ký tên vào danh sách đã nhận phiếu bầu.

4. Đại biểu hoàn thiện phiếu bầu tại bàn ghi phiếu.

5. Đại biểu bỏ phiếu vào hòm phiếu, ký tên vào danh sách đã bỏ phiếu và quay trở lại chỗ ngồi.

Điều 15. Kiểm phiếu bầu và công bố kết quả

1. Thủ tục kiểm phiếu sẽ được tiến hành tại Hội trường dưới sự giám sát của Đại hội ngay sau khi các đại biểu có quyền bầu cử tại Đại hội LDBĐVN đã hoàn thành việc bỏ phiếu. Thành viên của Ban Bầu cử sẽ bỏ phiếu bầu ra ngoài và bắt đầu thủ tục kiểm phiếu bầu.

2. Ban Bầu cử sẽ công bố tổng số phiếu bầu phát ra và tổng số phiếu bầu thu về; tổng số phiếu bầu hợp lệ và tổng số phiếu bầu không hợp lệ. Tổng số phiếu bầu thu về bằng hoặc ít hơn tổng số phiếu bầu phát ra là hợp lệ, nếu vượt quá số phiếu bầu phát ra là không hợp lệ và phải tiến hành bỏ phiếu bầu lại theo thủ tục quy định tại Quy chế này.

3. Các thành viên Ban Bầu cử tiến hành kiểm phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên.

4. Sau mỗi vòng bầu cử, Trưởng Ban Bầu cử sẽ công bố kết quả bầu cử trước Đại hội. Tất cả thành viên của Ban Bầu cử ký tên vào Biên bản bầu cử.

5. Ban Bầu cử gửi tất cả các tài liệu chính thức liên quan đến bầu cử cho Tổng thư ký LDBĐVN để lưu giữ, gửi cho các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

Điều 16. Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại

1. Việc khiếu nại liên quan đến bầu cử thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Giải quyết khiếu nại LDBĐVN.

2. Bên khiếu nại phải gửi Đơn khiếu nại trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc chuyển phát có ký nhận tới Văn phòng LDBĐVN, đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội trong vòng 05 ngày kể từ ngày phát sinh vụ việc khiếu nại.



3. Đơn khiếu nại gồm các nội dung:

- a) Ngày, tháng, năm làm Đơn khiếu nại;
- b) Tên, địa chỉ của bên khiếu nại;
- c) Những vấn đề cụ thể yêu cầu Ban Giải quyết khiếu nại giải quyết.

4. Bên khiếu nại phải gửi kèm theo Đơn khiếu nại tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp.

5. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày Văn phòng LĐBĐVN nhận được Đơn khiếu nại hợp lệ, Ban Giải quyết khiếu nại sẽ họp để xem xét và giải quyết. Ban Giải quyết khiếu nại chỉ tiến hành họp khi có trên 1/2 số thành viên Ban Giải quyết khiếu nại có mặt. Quyết định của Ban Giải quyết khiếu nại được thông qua khi có trên 1/2 số thành viên có mặt biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Trưởng ban hoặc người chủ trì. Các quyết định được ghi trong biên bản họp do Trưởng ban hoặc người chủ trì và thư ký của Ban giải quyết khiếu nại ký xác nhận. Quyết định của Ban Giải quyết khiếu nại là quyết định cuối cùng và các bên liên quan có nghĩa vụ thực hiện.

6. Bên khiếu nại sẽ được thông báo về quyết định của Ban Giải quyết khiếu nại không muộn hơn 05 ngày sau khi kết thúc thời hạn xem xét khiếu nại.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Các trường hợp ngoài quy định của Quy chế bầu cử của LĐBĐVN

Đại hội LĐBĐVN có thẩm quyền đưa ra quyết định cuối cùng về mọi vấn đề không được quy định trong Quy chế này phù hợp với quy định của pháp luật, FIFA, AFC và Điều lệ LĐBĐVN.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được Đại hội LĐBĐVN thông qua vào ngày 06 tháng 11 năm 2022 và có hiệu lực ngay lập tức./.

Nơi nhận:

- Ban Chấp hành LĐBĐVN;
- Các Tổ chức thành viên LĐBĐVN;
- Ban Tổng Thư ký LĐBĐVN;
- Các Bộ phận liên quan;
- Lưu: VT.

**ĐẠI HỘI
LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM
KHÓA IX
(NHIỆM KỲ 2022 - 2026)**